

Bản án số: 31/2026/HS-ST
Ngày 06-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc;
2. Ông Nguyễn Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Kiều Tranh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 và Thông báo dời lại lịch xét xử số: 10/TB-TA ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trịnh Minh T, sinh ngày 18/12/1990, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp X, xã Y, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở hiện nay: Ấp X1, xã Y1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; Q tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Minh H và bà Phan Thị L (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 28/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt chính ngày 07/5/2022, chưa chấp hành xong án phí; tiền sự: Ngày 25/5/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/3/2025; Quyết định quản lý sau cai

nghiện ma túy tại nơi cư trú số 42/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND xã Long Giang (nay là xã Long Thuận), tỉnh Tây Ninh từ ngày 28/3/2025 đến ngày 28/3/2027; về nhân thân: Ngày 21/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/10/2025 cho đến nay. “có mặt”

- Bị hại:

1. Ông Phạm Cường Q, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp X2, xã Y1, tỉnh Tây Ninh. “vắng mặt”
2. Ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1946; địa chỉ: Ấp X3, xã Y2, tỉnh Tây Ninh. “vắng mặt”
3. Ông Cù Đại N, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp X4, xã Y2, tỉnh Tây Ninh. “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp, muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Trịnh Minh T nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người dân để sơ hở, lấy trộm bán có tiền tiêu xài. Vào khoảng 13 giờ ngày 23/9/2025, T đi bộ đến khu vực Đình Long Chũ thuộc ấp Long Thạnh, xã Long Chũ, tỉnh Tây Ninh nhìn thấy 01 xe đạp màu bạc, phía trước có gắn giỏ bội của ông Huỳnh Văn S đang dựng trước sân nhà, không người trông coi, T đi vào sân nhà ông S lén lút lấy trộm xe đạp rồi chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã Long Chũ. Khi đến khu vực ấp Long Giao, xã Long Chũ, tỉnh Tây Ninh, nhìn thấy xe mô tô biển số 70C1-024.08 của ông Cù Đại N đang dựng cặp đường, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, T quay lại vị trí dựng xe mô tô quan sát thấy không có người trông coi nên dựng xe đạp cách xe mô tô khoảng 2 mét, lén lút lấy trộm xe mô tô rồi điều khiển đến khu vực gần bến xe Củ Chi, T phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông (*không xác định được lai lịch*) được số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, T đến khu vực nhà thờ Bình Nguyên thuộc phường Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh gặp người thanh niên tên Tha (*không xác định được lai lịch*) mua 1.500.000 đồng chất ma túy loại Methamphetamine, đem về chòi hoang ở khu vực ấp Thuận Tây, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để sử dụng chất ma túy và tiêu xài cá nhân hết số tiền còn lại.

Đến khoảng 08 giờ ngày 01/10/2025, T đang ở chòi hoang nhìn thấy xe mô

tô biển số 70K9-7854 của ông Phạm Cường Q đang dựng trên khu vực bãi đất trống, không có người trông coi, T đi lại xe mô tô biển số 70K9-7854 nhìn thấy trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên lên lút khởi động xe và điều khiển về hướng ngã tư Hữu Nghị thì bị ông Q phát hiện, truy hô và đuổi theo đến khu vực ấp Bình Quới, xã Phước Chỉ, tỉnh Tây Ninh, bắt giữ được T cùng tang vật giao Công an xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc được chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh làm rõ xử lý.

Qua điều tra xác định, T là người nghiện ma túy đang được quản lý sau cai theo Quyết định số 42/QĐ ngày 28/3/2025 của Ủy ban nhân dân xã Long Giang (nay là xã Long Thuận), tỉnh Tây Ninh nên Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của T cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và thu mẫu nước tiểu để giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 11/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wise, màu đỏ, biển số 70K9-7854 tại thời điểm ngày 01/10/2025 trị giá 2.150.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01, 02 ngày 12/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự xã Long Chữ, tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, biển số 70C1-024.08 tại thời điểm ngày 23/9/2025 trị giá 3.660.000 đồng.

- 01 (một) xe đạp màu bạc, phía trước có gắn giỏ bội, bên trên thân xe có chữ SR SUNTOUR tại thời điểm ngày 23/9/2025 trị giá 466.667 đồng.

Tại Kết luận giám định số 2108/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Trịnh Minh T, sinh năm 1990, nơi ở hiện tại: ấp X, xã Long Thuận, tỉnh Tây Ninh gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy; Loại Methamphetamine.

Về kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: **01 Quần sọt màu đen, có chữ SHBET màu xanh và 01 áo khoát dài tay màu đen, có sọc trắng dọc ở hai cánh tay.**

- Phần dân sự: Ông Phạm Cường Q và ông Huỳnh Văn S đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường. Ông Cù Đại N yêu cầu bồi thường số tiền 3.660.000 đồng, bị cáo T chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 71/CT-VKSKV12 ngày 09 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh đã truy tố Trịnh Minh T về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Đề nghị tổng hợp hình phạt theo quy định pháp luật.

Về bồi thường phần dân sự: Ghi nhận ông Phạm Cường Q và ông Huỳnh Văn S không yêu cầu bồi thường. Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Cù Đại N số tiền 3.660.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trịnh Minh T thống nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Do không có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, bị cáo Trịnh Minh T nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người khác. Từ ngày 23/9/2025 đến ngày 01/10/2025, bị cáo 03 lần thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản, cụ thể:

- Lần thứ nhất, ngày 23/9/2025 tại ấp Long Thạnh, xã Long Chũr, tỉnh Tây Ninh bị cáo T lấy trộm 01 chiếc xe đạp màu bạc của ông Huỳnh Văn S. Kết quả định giá là 466.667 đồng.

- Lần thứ hai, cùng ngày 23/9/2025, tại ấp Long Giao, xã Long Chũr, tỉnh Tây Ninh bị cáo T lấy trộm xe mô tô biển số 70C-024.08 của ông Cù Đại N. Kết quả định giá là 3.660.000 đồng.

- Lần thứ ba, ngày 01/10/2025, tại ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, tỉnh Tây Ninh bị cáo T lấy trộm xe mô tô biển số 70K9-7854 của ông Phạm Cường Q. Kết quả định giá là 2.150.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.276.667 đồng. Bị cáo thống nhất kết quả định giá, không có ý kiến gì.

Ngoài ra, bị cáo T đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 42/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND xã Long Thuận, tỉnh Tây Ninh). Sau khi lấy trộm được tài sản của người khác, bị cáo T bán tài sản và sử dụng tiền mua ma túy, loại Methamphetamine đem đến nhà hoang tại ấp Thuận Tây, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để sử dụng. Ngày 01/10/2025, bị cáo đi tiếp tục trộm tài sản thì bị bắt quả tang. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu bị cáo Trịnh Minh T, tại kết luận giám định số 2108/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Trịnh Minh T có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Minh T đã phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố tình thực hiện, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; từ đó dẫn đến gây nguy hiểm cho bản thân, gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, cụ thể bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Đối với hành vi trộm cắp, bị cáo chưa được xóa án tích về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng nhiều lần cố ý thực hiện hành vi phạm tội có đủ định lượng nên bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị xử lý hình sự, trong đó một lần chưa được xóa án tích và một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, chưa được xóa tiền sự, nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học nên cần xem xét khi lượng hình.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Bởi lẽ bị cáo tuy phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng bản thân bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy và nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở T công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông mà bị cáo Trịnh Minh T khai đã bán xe mô tô tại khu vực gần Bến xe Củ Chi, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Đối với người thanh niên tên Tha mà T khai đã bán chất ma túy

cho T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 256a của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Phạm Cường Q và ông Huỳnh Văn S không yêu cầu bồi thường. Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Cù Đại N số tiền 3.660.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với **01 quần sọt màu đen, có chữ SHBET màu xanh và 01 áo khoát dài tay màu đen, có sọc trắng dọc ở hai cánh tay** là những tang vật phạm tội, không còn giá sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Minh T phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt hai tội danh. Buộc bị cáo Trịnh Minh T phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo T bồi thường cho ông Cù Đại N số tiền 3.660.000 (*ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn*) đồng.

Kể từ ngày ông Cù Đại N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo T chưa thanh toán số tiền nêu trên thì bị cáo còn phải chịu số tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thanh toán xong.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của

Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: **01 (một) quần sọt màu đen, có chữ SHBET màu xanh và 01 (một) áo khoát dài tay màu đen, có sọc trắng dọc ở hai cánh tay.**

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12, tỉnh Tây Ninh).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Minh T phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trịnh Minh T được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phạm Cường Q, ông Huỳnh Văn S, ông Cù Đại N được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KT.NV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12;
- PTHADS khu vực 12;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Gia Lộc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Tiến Danh